

Nhu cầu quản lý tri thức trong DNVVN

Phạm Quốc Trung, NCS. ngành Kinh Tế, ĐH. Kyoto, Nhật Bản

Khi đề cập đến doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN), mọi người thường nghĩ đến những khó khăn mà họ gặp phải, như: thiếu vốn, thiếu nhân lực, công nghệ lạc hậu, quản lý yếu kém, bị đối xử bất bình đẳng... Tuy nhiên, trong thời đại tri thức và toàn cầu hóa ngày nay, DNVVN cũng có những thế mạnh riêng và cũng cần phải áp dụng mô hình quản lý hiện đại như quản lý tri thức (QLTT) để có thể tồn tại và cạnh tranh hiệu quả với các doanh nghiệp lớn hơn. Bài viết này nhằm chỉ ra nhu cầu áp dụng QLTT trong các DNVVN là rất cần thiết ở Việt Nam và cả ở phạm vi thế giới.

1. Tầm quan trọng của tri thức trong thời đại ngày nay

Trong thế kỷ 21, tri thức ngày càng trở nên quan trọng cho việc phát triển bền vững của một doanh nghiệp cũng như của một quốc gia. Trong các tổ chức hiện đại, tri thức được xem là một trong những yếu tố thành công chủ yếu và quản lý tri thức trở thành một chiến lược cạnh tranh hiệu quả nhất.

Ngày nay, cả thế giới đang bước vào kỷ nguyên thông tin và tri thức, ở đó, tổ chức hay quốc gia nào quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên tri thức của mình sẽ có được những lợi thế cạnh tranh nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của tổ chức hay quốc gia của mình.

Ngoài ra, theo Stiglitz, một nhà kinh tế lớn của World Bank, tri thức đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế và đảm bảo phúc lợi xã hội. Ông ta còn đề nghị cần phải xem xét các vấn đề phát triển dưới góc nhìn tri thức, ở đó, giáo dục đóng một vai trò dẫn dắt cho sự phát triển. Trong nền kinh tế tri thức đó, sáng tạo là cực kỳ quan trọng, vì vậy các doanh nghiệp nhỏ có thể cung cấp những nền tảng cho sự đổi mới của xã hội tốt hơn nhiều so với các doanh nghiệp to lớn cùng kênh.

2. Vai trò ngày càng quan trọng của DNVVN

Ngày nay, DNVVN (DN có dưới 300 nhân viên) chiếm tỷ lệ rất lớn trong tổng số các doanh nghiệp trên thế giới (#95% tổng số doanh nghiệp). Ở Việt Nam, số lượng DNVVN là 98% và đóng góp hơn 50% vào tổng GDP. Vì vậy, DNVVN ngày càng quan trọng và trở thành động lực cho sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia và cả thế giới. Trong đợt khủng hoảng kinh tế toàn cầu vừa qua, mọi người đều nhận thấy vai trò quan trọng của DNVVN trong việc tạo ra việc làm, duy trì tính năng động của thị trường lao động, hay thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các địa phương và các quốc gia.

Hơn nữa, với sự phát triển nhanh chóng của CNTT-VT (công nghệ thông tin – viễn thông), thương mại điện tử và trào lưu toàn cầu hóa, DNVVN càng đóng một vai trò quan trọng trong việc gắn kết chuỗi cung ứng toàn cầu. Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ còn hỗ trợ các DNVVN trở thành yếu tố chính cho sự đổi mới kinh tế. Khác với các doanh nghiệp lớn, DNVVN dễ dàng thay đổi và thích nghi nhanh chóng hơn với những nhu cầu của thị trường và áp lực của nền kinh tế. Trên thực tế, có một số DNVVN đã có thể cạnh tranh một cách hiệu quả với các doanh nghiệp lớn trong thế giới số ngày nay dựa trên chính tri thức và năng lực đổi mới của mình.

3. Quản lý tri thức trong DNVVN – một nhu cầu bắt buộc

Trong xã hội tri thức, trước sau gì, các DNVVN cũng phải cạnh tranh với các doanh nghiệp khác dựa trên tri thức của mình và khả năng biến các tri thức đó thành giá trị thông qua sản phẩm hay dịch vụ. Trong kỷ nguyên tri thức và nền kinh tế toàn cầu hóa, DNVVN sẽ phải tự thích nghi với điều kiện mới để có thể tồn tại và phát triển. Bởi vì làn sóng của kỷ nguyên tri thức đang đến và sẽ ảnh hưởng đồng đều đến mọi tổ chức và mọi quốc gia, DNVVN cũng không tránh khỏi ảnh hưởng đó. Chính vì vậy, QLTT sẽ trở nên quan trọng đối với DNVVN cũng như đối với doanh nghiệp lớn. Điều này đòi hỏi DNVVN phải chủ động áp dụng QLTT để có thể đối phó hiệu quả với những thay đổi đó.

Mặt khác, toàn cầu hóa cũng khiến cho thế giới trở nên phẳng hơn và xu thế cạnh tranh dựa trên tri thức sẽ nhanh chóng lan rộng trên toàn thế giới. Ở Nhật Bản, một nước công nghiệp phát triển, DNVVN cũng được xem là nguồn lực của đổi mới và đảm bảo sự phát triển bền vững. Chính phủ Nhật cũng ban hành nhiều chính sách nhằm hỗ trợ cho việc đổi mới công nghệ, sản phẩm và dịch vụ ở các DNVVN, từ đó giúp các doanh nghiệp này có thể cạnh tranh một cách hiệu quả trong nền kinh tế tri thức. Vì vậy, để có thể tồn tại và phát triển, các DNVVN ở một nước đang phát triển như Việt Nam buộc phải áp dụng QLTT mới có thể cạnh tranh với các doanh nghiệp của các nước phát triển dựa trên sức mạnh tri thức và khả năng đổi mới của mình.

Tuy nhiên, so với các doanh nghiệp lớn, hầu hết các DNVVN đều không có đủ nguồn lực cho việc đầu tư vào nghiên cứu-phát triển, áp dụng công nghệ mới, hay triển khai hệ QLTT. Do đó, đòi hỏi một nỗ lực rất lớn từ phía các DNVVN cũng như sự hỗ trợ từ chính phủ để biến các DNVVN thành những doanh nghiệp hướng tri thức. Điều quan trọng trước mắt là các DNVVN cần phải biết rõ hiện trạng của mình, cải thiện mức độ trưởng thành về CNTT-VT, và áp dụng một cách tiếp cận QLTT phù hợp. Có như vậy, DNVVN mới có thể cải thiện năng lực cạnh tranh và khả năng đổi mới của mình. Từ đó, sử dụng hiệu quả nguồn lực tri thức và con người của mình, đảm bảo khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững trong một xã hội tri thức.

4. Thực trạng quản lý tri thức trong DNVVN của Việt Nam

Cùng với sự đổi mới và phát triển kinh tế của đất nước, DNVVN ở Việt Nam cũng có sự phát triển nhanh chóng, đặc biệt là từ sau khi có luật Doanh Nghiệp vào năm 2000. Tuy nhiên, theo những nghiên cứu gần đây, mặc dù có sự phát triển ấn tượng, nhưng DNVVN vẫn còn rất yếu về nhiều mặt, như: thiếu sự gắn kết với các doanh nghiệp trong và ngoài nước, năng lực cạnh tranh yếu, ít đổi mới, nhân sự không ổn định, và chưa sẵn sàng cho việc hội nhập.

Theo Vũ Hồng Dân, Trung Tâm Năng Suất Chất Lượng Việt Nam, DNVVN của Việt Nam dần nhận được sự quan tâm và hỗ trợ từ chính phủ nhưng chưa nhiều, như là: có văn phòng hỗ trợ DNVVN, một số chính sách hỗ trợ phát triển DNVVN... Với sự hỗ trợ đó, việc ứng dụng QLTT trong DNVVN sẽ dần được thúc đẩy và triển khai nhiều hơn. Tuy nhiên hiệu quả đạt được còn thấp, đến nay, việc áp dụng QLTT trong DNVVN ở nước ta còn rất ít và số trường hợp triển khai thành công hệ QLTT trong thực tế chưa thấy được ghi nhận.

Dựa trên một nghiên cứu trước đây của chúng tôi (2009), mức độ ứng dụng QLTT trong các DN Việt Nam nói chung là ở mức trung bình (3.5/ 5). Mức độ này cho thấy môi trường kinh doanh ở Việt Nam đã sẵn sàng cho các giải pháp QLTT. Ngoài ra, với đà phát triển nhanh chóng của ứng dụng CNTT-VT trong các doanh nghiệp, như: SCM, CRM, ERP, mạng xã hội..., thì việc triển khai hệ QLTT vào thời điểm hiện nay là thích hợp. Càng sớm triển khai các giải pháp QLTT thì các DNVVN sẽ càng sớm tạo được lợi thế cạnh tranh và đảm bảo được sự phát triển bền vững của mình. Tuy nhiên, việc triển khai thành công một hệ QLTT là một bài toán khó cho các DNVVN về nhiều mặt, như: sự nhận thức, nguồn lực, công nghệ, quá trình triển khai... Phải có một quyết tâm và chiến lược đúng đắn từ phía doanh nghiệp, cũng như sự khuyến khích, hỗ trợ từ phía chính phủ thì mới có thể vượt qua những khó khăn và áp dụng thành công QLTT.

Tóm lại, tri thức là một tài sản vô giá mà mỗi doanh nghiệp, mỗi đất nước phải biết cách quản lý để có thể cạnh tranh hiệu quả và phát triển bền vững trong một xã hội tri thức. Với xu thế toàn cầu hóa và sự phát triển của CNTT-VT, việc áp dụng QLTT trong các doanh nghiệp, đặc biệt là các DNVVN, trở thành một nhu cầu bắt buộc. Chính các DNVVN phải nhận lấy trách nhiệm tiên phong trong việc ứng dụng QLTT để có thể chuyển mình theo chiều hướng tri thức, tăng cường được năng lực cạnh tranh dựa trên tri thức, phát huy nguồn lực con người, và tận dụng được sức mạnh của CNTT-VT. Áp dụng thành công QLTT trong DNVVN chính là chìa khóa để mở cánh cửa của nền kinh tế tri thức.